# PPO (Proximal Policy Optimization) và PPO kết hợp CNN

Kieu Giang Bien

Ngày 30 tháng 8 năm 2025

## Tổng quan

- **PPO** (Proximal Policy Optimization) là một họ các phương pháp policy-gradient hiện đại, tối ưu sự ổn định và hiệu quả.
- Ý tưởng chính: giới hạn lượng thay đổi policy trong mỗi bước cập nhật để tránh phá vỡ policy hiện tại (trust-region-like).
- PPO + CNN: áp dụng PPO với policy/value network có extractor dạng CNN — cần cho các tác vụ có quan sát là ảnh (Atari, Robotics từ camera, v.v).

#### PPO: Clipped Surrogate Objective

• Đặt:  $\pi_{\theta}$  là policy tham số hoá bởi  $\theta$ . Tỉ số xác suất:

$$r_t(\theta) = rac{\pi_{ heta}(a_t|s_t)}{\pi_{ heta_{ ext{old}}}(a_t|s_t)}.$$

Hàm mục tiêu clipped:

$$L^{\mathsf{CLIP}}(\theta) = \mathbb{E}_t \Big[ \min \big( r_t(\theta) \hat{A}_t, \ \mathsf{clip} \big( r_t(\theta), 1 - \epsilon, 1 + \epsilon \big) \hat{A}_t \big) \Big].$$

• Ý nghĩa: nếu  $r_t(\theta)$  thay đổi vượt quá  $\epsilon$ , ta dùng giá trị đã bị cắt để tránh cập nhật quá lớn.

## Hàm mất tổng hợp — Value Entropy

Value loss (mean-squared):

$$L^{V}(\theta) = \mathbb{E}_{t}\left[\left(V_{\theta}(s_{t}) - V_{t}^{\mathsf{target}}\right)^{2}\right].$$

• Entropy bonus (khuyến khích khám phá):

$$S[\pi_{\theta}](s_t) = -\mathbb{E}_{a \sim \pi_{\theta}(\cdot|s_t)}[\log \pi_{\theta}(a|s_t)].$$

Tổng loss (minimize):

$$L(\theta) = -L^{\mathsf{CLIP}}(\theta) + c_1 L^{\mathsf{V}}(\theta) - c_2 \mathbb{E}_t \big[ S[\pi_{\theta}](s_t) \big].$$

Trong đó  $c_1, c_2$  là hệ số cân bằng.

# Uớc lượng lợi thế: GAE (Generalized Advantage Estimation)

• Độ lợi thế (advantage) ước lượng bằng GAE:

$$\delta_t = r_t + \gamma V(s_{t+1}) - V(s_t)$$
$$\hat{A}_t = \sum_{l=0}^{\infty} (\gamma \lambda)^l \delta_{t+l}$$

- $\lambda$  điều chỉnh bias-variance:  $\lambda=0\Rightarrow$  giống TD(0);  $\lambda=1\Rightarrow$  Monte-Carlo.
- GAE giúp ổn định và giảm phương sai cho gradient policy.

#### Tại sao dùng **clipping** thay vì TRPO?

- TRPO tối ưu với ràng buộc KL nhưng phức tạp (requires conjugate gradient).
- PPO (clipped) đơn giản, dễ triển khai, vẫn giữ được tính ổn định bằng cách cắt  $r_t(\theta)$ .
- Hiệu năng thực nghiệm cho thấy PPO cân bằng tốt giữa ổn định và hiệu quả.

#### Pseudocode: PPO (mini-batch, multiple epochs)

- Thu thập một batch rollout  $(s_t, a_t, r_t, \log \pi_{\text{old}}(a_t|s_t), V_t)$ .
- Tính  $\hat{A}_t$  bằng GAE và  $V_t^{\text{target}}$ .
- Với nhiều epoch:
  - Shuffle batch, chia thành mini-batches.
  - 2 Tính  $r_t(\theta)$ ,  $L^{\text{CLIP}}$ ,  $L^V$ , entropy.
  - **③** Cập nhật  $\theta$  bằng gradient descent trên tổng loss:  $L(\theta)$ .

#### PPO + CNN: Kiến trúc chi tiết

- Khi  $s_t$  là ảnh (stacked frames), ta dùng CNN để trích xuất đặc trưng  $\phi(s_t)$ .
- Tiếp theo chia làm 2 head:
  - Policy head: dự đoán phân phối  $\pi_{\theta}(a|s)$  (softmax cho discrete, gaussian cho continuous).
  - Value head: ước lượng  $V_{\theta}(s)$ .
- Cấu trúc tổng quát:

$$s_t \xrightarrow{\text{CNN}} \phi(s_t) \xrightarrow{\text{MLP}} \begin{cases} \text{policy logits} \\ \text{value} \end{cases}$$

### Ví dụ module CNN (kiến trúc mẫu)

- Môt CNN điển hình cho Atari:
  - Conv(32, 8x8, stride=4) + ReLU
  - Conv(64, 4x4, stride=2) + ReLU
  - Conv(64, 3x3, stride=1) + ReLU
  - ullet Flatten o FC(512) + ReLU
- Sau dó tách 2 head: policy logits và value (1 node).

#### Thu thập kinh nghiệm và cập nhật

- ullet Thu thập T bước hoặc nhiều episodes cho mỗi iteration.
- Tính  $\hat{A}_t$  (GAE) và  $V_t^{\text{target}}$ .
- Thực hiện nhiều epoch tối ưu hóa trên batch đã thu thập, shuffle chia mini-batches.
- Giám sát: reward trung bình, KL divergence, entropy, loss.

# Hyperparameters phổ biến cho PPO

- learning rate: 1e-4-3e-4
- discount  $\gamma$ : 0.99 0.999
- GAE  $\lambda$ : 0.95 0.98
- clip  $\epsilon$ : 0.1 0.3
- epochs per update: 3 10
- mini-batch size: 64 1024 (tùy batch)
- entropy coeff  $c_2$ : 0.0 0.01, value coeff  $c_1$ : 0.5 1.0

## Lưu ý khi huấn luyện PPO + CNN

- Chuẩn hoá / scale reward khi cần.
- Clip gradient, sử dụng Adam hoặc RMSProp.
- Khi dùng image input: tiền xử lý (grayscale, resize, stack frames).
- Theo dõi KL giữa policy mới và cũ; nếu tăng quá nhanh có thể giảm LR hoặc tăng số epoch.
- Regularize: weight decay nhe, gradient norm clip.

# Tổng kết

- PPO là phương pháp dễ triển khai, ổn định cho RL policy-gradient.
- Clipped surrogate objective là trái tim của PPO ngăn cập nhật policy quá lớn.
- Với quan sát dạng ảnh, tích hợp CNN làm feature extractor rất hiệu quả — tách rõ policy head và value head.
- Thực nghiệm: cần tinh chỉnh hyperparameters (clip, epochs, batch size,  $\lambda$ ).

#### Tài liệu tham khảo

- Schulman et al., "Proximal Policy Optimization Algorithms" (2017).
- Schulman et al., "High-Dimensional Continuous Control Using Generalized Advantage Estimation" (2015).
- OpenAl Baselines / Stable-Baselines3 implementations.